

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HS-ST
Ngày 26-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phong Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1986 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nho (đã chết) và bà Phạm Thị M; có vợ là Nguyễn Thị G (không có đăng ký kết hôn) và có 01 con; tiền án: Có 02 tiền án chưa được xóa (Bản án số 05/HSST ngày 12/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra tù ngày 07/10/2016, chưa nộp số tiền 1.568.000 đồng sung quỹ Nhà nước; Bản án số 76/2019/HSST ngày 05/09/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra tù ngày 29/7/2021); bị tạm giữ ngày 22/10/2021; tạm giam ngày 25/10/2021; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 21/10/2021 D điều khiển xe mô tô BKS: 29.106-PD từ nhà đến khu vực nội thành thành phố Hải Phòng để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến chắn tàu Cát Cụt, D rẽ trái vào đường tàu hướng đi ra Mê Linh, D đi dọc đường tàu rồi đi vào 01 ngách nhỏ trong ngõ 240 Tô Hiệu, Lê Chân, đi vào nhà của nam giới tên Cường có cửa xếp sắt màu đen để mua ma túy. Tại nhà của Cường, D mua ma túy của Toàn (là con rể của Cường) do trước đó đã mua ma túy và quen biết với Toàn nên D gọi Toàn mở cửa. Sau khi Toàn mở cửa cho D vào nhà, D nói với Toàn “Cho em một cái” đồng thời D lấy 150.000 đồng đưa cho Toàn thì Toàn hiểu là D muốn mua ma túy. Toàn nhận tiền rồi lấy từ trong túi ra 01 gói giấy bạc đưa cho D. D nhận gói heroine trên sau đó mở rồi lấy một ít heroine ra để sử dụng. Khi sử dụng Heroin, D sử dụng bằng hình thức hít, không có ai chứng kiến việc D hít Heroin vì lúc bán Heroin cho D xong, Toàn đi lên tầng hai, tại nhà Cường, ngoài Toàn ra không có ai ở nhà. Sử dụng xong D gói lại như cũ, cho vào tờ tiền 5.000 đồng trước đó cầm theo rồi gấp tờ tiền lại và cho vào túi quần bên trái phía trước D đang mặc. Sau đó, D điều khiển xe máy để đi về, khi đi đến khu vực trước cửa nhà số 136 Nguyễn Đức Cảnh, Lê Chân, Hải Phòng thì bị Tổ công tác thuộc Công an phường Trại Cau đang làm nhiệm vụ kiểm tra và bắt giữ. Thu giữ tại túi quần bên trái phía trước D đang mặc 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng được gấp lại bên trong có gói giấy bạc, bên trong gói giấy bạc có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroin; 01 xe mô tô BKS: 29.106-PD; 01 đồng hồ bằng kim loại màu vàng; 01 điện thoại động nhãn hiệu Massel màu đen cũ đã qua sử dụng. Tổ công tác đã dẫn giải D cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Trại Cau lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại cơ quan điều tra D khai nhận như nội dung trên. Ngoài ra, D còn khai chiếc xe mô tô BKS: 29.106-PD D điều khiển đi mua ma túy là do D mượn của anh Hồ Việt Hưng, ĐKHKT: Xóm 6, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng (là anh rể của D), khi mượn xe D không nói về việc D sử dụng xe để đi mua ma túy.

Anh Hồ Việt Hưng tại Cơ quan điều tra khai: Chiếc xe mô tô BKS: 29.106-PD là của anh Hưng, anh Hưng mua của người bạn xã hội (không nhớ tên tuổi, địa chỉ) vào năm 2010 với số tiền là 3.000.000 đồng. Khi mua thì hai bên có viết tay giấy tờ mua bán và anh Hưng nhận cả đăng ký xe, nhưng do thời gian lâu nên anh đã làm mất giấy tờ mua bán xe và cả Giấy đăng ký xe. Ngày 21/10/2021 em vợ anh Hưng là Nguyễn Văn D có hỏi mượn chiếc xe mô tô trên của anh Hưng nói là đi có việc, anh Hưng không biết D dùng để đi mua ma túy.

Đối với ngôi nhà D đã mua ma túy và nam giới tên Toàn là người đã bán ma túy cho D, quá trình điều tra xác định:

Cơ quan CSĐT Công an quận Lê Chân thành phố Hải Phòng đã đưa D đi xác định ngôi nhà mà D mua ma túy, kết quả xác định căn nhà D mua ma túy có địa chỉ số 149/240 Tô Hiệu, Trại Cau, Lê Chân, Hải Phòng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Lê Chân đã ra Lệnh khám xét địa điểm tại nhà số 149/240 Tô Hiệu, phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải

Phòng. Quá trình khám xét tại căn nhà trên đang có mặt Hoàng Quốc Cường, sinh năm 1962 có ĐKKHKT: số 149/240 Tô Hiệu, phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (chủ nhà) và Đoàn Văn Nhật, sinh năm: 1991, ĐKKHKT: Số 1781 đường 353 phường Tân Thành, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng. Kiểm tra thu giữ trên người Cường tại túi quần bên phải phía sau đang mặc có 01 túi nilon màu trắng, kích thước: 7 x 12cm bên trong có 02 gói giấy màu trắng, kích thước: 1 x 2 cm; 05 gói giấy màu vàng kích thước 1 x 2 cm bên trong mỗi gói đều chứa ma túy là Heroin.

Tại Cơ quan điều tra, Cường khai nhận, do bản thân nghiện ma túy nên Cường mua về để sử dụng và để bán lại kiếm lời cho những đối tượng nghiện có nhu cầu mua. Cường khai có quen biết với Nguyễn Văn D nhưng chưa từng bán ma túy cho D lần nào, Cường cũng không biết và không chứng kiến việc D sử dụng ma túy tại nhà của mình vào ngày 21/10/2021. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Lê Chân đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hoàng Quốc Cường về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đang điều tra, làm rõ ở một vụ án khác.

Đối với Đoàn Văn Nhật, do không liên quan đến vụ án này, đang được điều tra, làm rõ ở vụ án Hoàng Quốc Cường bị khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Lời khai của D về việc mua ma túy của Toàn (là con rể Hoàng Quốc Cường): Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Lê Chân đã tiến hành xác minh tại địa chỉ số 149/240 Tô Hiệu, Trại Cau, Lê Chân, Hải Phòng: Không có ai tên là Toàn ăn ở, sinh hoạt tại đây. Quá trình điều tra xác định Toàn là chồng của Nguyễn Thị Kim Thanh, sinh năm 1985 ; nơi ĐKNKTT: Số 4/54 Cao Thắng, Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng (đã ly hôn). Thanh là con riêng của bà Lê Thị Thu (vợ của Hoàng Quốc Cường). Thanh hiện không còn sinh sống tại địa chỉ trên và chưa xác định được lai lịch của Toàn hiện đang ở đâu, làm gì. Do đó Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Tại Kết luận giám định số 587/KLGD-MT ngày 25/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “Chất bột màu trắng chứa trong 01 gói giấy thu giữ của Nguyễn Văn D là ma túy, có khối lượng 0,11gam, là loại Heroine”.

Tại Bản cáo trạng số 37/CT-VKSLC ngày 30/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn D mức án tù 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 587/MT/PC09 đựng vỏ bao gói và lượng ma túy còn lại sau giám định (là vật nhà nước cấm lưu hành);

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.000đồng thu giữ của bị cáo

+ Trả lại bị cáo: 01 đồng hồ có dây kim loại màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel (là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội)

+ Đối với chiếc xe mô tô BKS 29.106- PD thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục tạm giữ để làm rõ xử lý sau, không đề nghị HĐXX xem xét.

- Đối với người nam giới tên Toàn (người bán ma túy cho D), Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Lê Chân đã xác minh lai lịch, tuy nhiên chưa có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

- Đối với Hoàng Quốc Cường: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Lê Chân đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hoàng Quốc Cường về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự và đang điều tra, làm rõ ở một vụ án khác. Đối với Đoàn Văn Nhật, do không liên quan đến vụ án này, đang được điều tra, làm rõ ở vụ án Hoàng Quốc Cường bị khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Sau khi nghe đại diện Viện Kiểm sát luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và tại lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về hòa đồng với xã hội và cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và Kết luận giám định số 587/KLGD-MT ngày 25/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, thể hiện: Ngày 21/10/2021, Nguyễn Văn D có hành vi cất giữ trái phép 0,11 gam heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân đã bị bắt quả tang tại khu vực trước cửa nhà số 136 Nguyễn Đức Cảnh, quận Lê Chân, Hải Phòng. Hành vi của bị cáo thỏa mãn yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt: Nhân thân bị cáo đã có 02 tiền án (Bản án số 05/HSST ngày 12/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 76/2019/HSST ngày 05/09/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản). Cả 02 tiền án này của bị cáo đều chưa được xóa, nên lần phạm tội này của bị cáo bị coi là tái phạm nguy hiểm, là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS.

[3] Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố bị cáo Nguyễn Văn D theo tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý chất gây nghiện và là nguyên nhân gây lên các tệ nạn xã hội, các bệnh dịch nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án nên phải xử lý nghiêm.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo theo mức mà Kiểm sát viên đã đề nghị tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Đối với lượng ma túy còn lại và vỏ bao bì của mẫu vật thu giữ của bị cáo sau khi lấy mẫu gửi giám định (đã được niêm phong trong bì thư niêm phong số 587/MT/PC09) xét là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 5000 đồng thu giữ của bị cáo (dùng vào việc phạm tội) cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[10] Đối với 01 đồng hồ có dây kim loại màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel thu giữ của bị cáo, xét đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[11] Đối với chiếc xe mô tô BKS 29.106- PD, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục tạm giữ để làm rõ xử lý sau, HĐXX không xem xét.

- Về các vấn đề khác:

[12] Đối với người nam giới tên Toàn (bán ma túy cho D), hiện chưa xác định được lai lịch của Toàn hiện đang ở đâu, làm gì, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[13] Đối với Hoàng Quốc Cường: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Lê Chân đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hoàng Quốc Cường về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự và đang điều tra, làm rõ ở một vụ án khác. HĐXX không xem xét.

[14] Đối với Đoàn Văn Nhật, do không liên quan đến vụ án này, đang được điều tra, làm rõ ở vụ án Hoàng Quốc Cường bị khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. HĐXX không xem xét.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn D 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22 tháng 10 năm 2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại và vỏ bao bì của mẫu vật thu giữ của bị cáo sau khi lấy mẫu gửi giám định (đã được niêm phong trong bì thư niêm phong số 587/MT/PC09).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đồng (năm ngàn đồng) thu giữ của bị cáo.

Trả lại bị cáo: 01 đồng hồ có dây kim loại màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã thu giữ của bị cáo.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2022 giữa Cơ quan Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

- Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS Công an quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- **UBND** nơi bị cáo cư trú;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân;
- PV06, PC10 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phong Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XU’ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Phong Lan

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS Công an quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- **UBND** xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân;
- PV06, PC10 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phong Lan

Nơi nhận:

- VKSND Quận Lê Chân: 01 bản;
- VKSND TP Hải Phòng: 01 bản;
- TATP: 01 bản;
- CAQ. Lê Chân: 01 bản;
- THADS: 01 bản;
- Sở Tư pháp Hải Phòng: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phong Lan